

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĂN GIANG  
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2024/HSST

Ngày: 28/3/2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HUNG YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Vũ Thu Giang.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Quốc Doanh và ông Lê Hải Dương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Thoa - Thư ký TAND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

**- Đại diện VKSND huyện Văn Giang tham gia phiên tòa:** Bà Lý Thị Lan  
- Kiểm sát viên.

Ngày 28/3/2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên và điểm cầu thành phần phòng xét xử trực tuyến tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2024/TLST-HS ngày 06/2/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2024/QĐXXST-HS ngày 15/3/2024, đối với bị cáo:

**Lò Văn L.** Giới tính: Nam. Sinh năm: 1996 tại huyện MC, tỉnh DB. Nơi ĐKKHKT: Bản PH, xã PH, huyện MC, tỉnh DB. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 2/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Lò Văn S (đã chết) và bà Vui Thị M. Vợ, con: Chưa. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 22/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện MC, tỉnh DB áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. L bị tạm giữ từ ngày 14/12/2023 đến ngày 17/12/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Theo lệnh trích xuất có mặt tại điểm cầu thành phần.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phạm Thị Thu H – Luật sư thực hiện Hợp đồng trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên (Có mặt)

**\* Người làm chứng:**

- Anh Phạm Văn M, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Địa chỉ: tổ dân phố TX, xã CG, thị xã DT, tỉnh HN.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 14/12/2023, tại tuyến đường N1 gần cổng ký túc xá 4 Khu đô thị Đại An thuộc xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang; lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang phối hợp với Tổ công tác đảm bảo an ninh trật tự của Công an huyện Văn Giang và Công an xã Nghĩa Trụ kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Lò Văn L, sinh năm 1996, HKTT: bản PH, xã PH, huyện MC, tỉnh DB đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy trên người. Thu tại túi quần phía trước bên phải Lấn đang mặc 01 tờ tiền mệnh giá 1000đ được gấp thành hình chữ nhật bên trong đựng 03 gói nilon màu xanh có kích thước khác nhau và 01 gói giấy bạc bên trong đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột. Toàn bộ vật chứng nêu trên được niêm phong trong phong bì ký hiệu L1.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang đưa Lò Văn L đến Trung tâm y tế huyện Văn Giang để xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể. Kết quả xét nghiệm xác định Lấn dương tính với ma túy (MOP).

Tại bản kết luận giám định số 03/KL-KTHS(MT) ngày 18/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu L1, có tổng khối lượng 0,129g, là ma túy, loại Heroine (Heroin).

Quá trình điều tra, Lò Văn L khai nhận bản thân thường xuyên sử dụng chất ma túy loại Heroin, làm lao động tự do và sống lang thang trong khu đô thị Đại An thuộc xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang. Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 14/12/2023, L đi bộ trên tuyến đường gần ký túc xá Đại An 3 thuộc xã Nghĩa Trụ thì gặp một người đàn ông khoảng 35 tuổi (chưa rõ lai lịch) nghi bán ma túy. L hỏi mua của người này 100.000đ ma túy loại Heroin thì người đàn ông đưa cho L 1 tờ tiền mệnh giá 1000đ gói thành hình chữ nhật. L mở ra thấy bên trong chứa ma túy nên dùng tay chia nhỏ số ma túy trên ra thành 4 phần, gói vào 3 gói nilon màu xanh và 01 gói giấy bạc màu trắng mục đích để sử dụng dần. Sau khi chia nhỏ ma túy, L cho 4 gói trên vào tờ tiền mệnh giá 1000đ ban đầu rồi gói lại thành hình chữ nhật, cất vào túi quần phía trước bên phải rồi đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến gần cổng ký túc xá 4 khu đô thị Đại An thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Nguồn gốc các mảnh nilon và giấy bạc là do L nhặt được ở rìa đường (không nhớ vị trí cụ thể). Ngoài ra, L còn khai trước đó vào tối 11/12/2023, L mua 100.000đ ma túy loại Heroin của người đàn ông (chưa rõ lai lịch) ở gần cánh đồng thôn Đồng Tỉnh, xã Nghĩa Trụ và sử dụng ngay tại đó bằng hình thức hít vào cơ thể.

Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người đàn ông bán ma túy cho L vào ngày 11 và 14/12/2023 nên không có căn cứ để cơ quan điều tra xác minh xử lý. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Văn L vào tối ngày 11/12/2023 tại cánh đồng thôn Đồng Tỉnh, Công an huyện Văn Giang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Tại bản cáo trạng số: 33/CT-VKSVG ngày 05/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Lò Văn L về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

***Tại phiên tòa hôm nay:***

- Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, tỏ thái độ ăn năn, hối cải, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và miễn án phí .

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38, Điểm a khoản 1 điều 46, điểm a, c khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự. Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử phạt Lò Văn L từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/12/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu cho tiêu hủy 1 phong bì hoàn lại mẫu vật sau giám định, bên trong chứa 0,117g ma túy, loại Heroin, các mảnh nilon, giấy bạc gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định . Tịch thu sung ngân sách nhà nước tờ tiền 1000 đồng.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh và các điều luật Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn tỏ thái độ ăn năn hối cải thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo từ năm 2008 đến nay, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất đại diện Viện kiểm sát đề nghị và miễn án phí cho bị cáo

- Bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và lời bào chữa của người bào chữa không tranh luận, không bổ sung. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất ăn năn hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

- Người làm chứng vắng mặt không có lý do, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và đại diện Viện kiểm sát đề nghị xét xử vụ án vắng mặt họ. Xét thấy

người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

*[2]. Về hành vi phạm tội:*

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 30 phút ngày 14/12/2023, tại tuyến đường N1 gần cổng ký túc xá 4 Khu đô thị Đại An thuộc xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang; Lò Văn L đang có hành vi cất giấu trái phép 0,129gam ma túy loại Heroin thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang phối hợp Công an xã Nghĩa Trụ bắt quả tang. Mục đích L cất giấu số ma túy trên là để sử dụng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cất giữ ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng do thường xuyên sử dụng ma túy nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 0,129gam ma túy, loại Heroin. Hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật theo bản Cáo trạng là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn huỷ hoại sức khỏe, trí lực của chính bị cáo, phá hoại kinh tế, hạnh phúc gia đình cũng như làm phát sinh các loại tội phạm khác. Chỉ vì để thoả mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân mà bị cáo bất chấp tác hại của ma túy, coi thường pháp luật, cố ý tàng trữ để sử dụng nên cần xử lý bị cáo bằng một bản án thật nghiêm.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho L, Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Giang đã điều tra nhưng không xác định được nhân thân, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Văn L vào tối ngày 11/12/2023 tại cánh đồng thôn Đồng Tỉnh, Công an huyện Văn Giang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật.

*[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:*

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu sử dụng chất ma túy và bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. HĐXX xét thấy, cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, cũng như góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, gia đình bị cáo là hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. *Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng*:

- 01 phong bì hoàn lại mẫu vật sau giám định, bên trong chứa 0,117g ma túy, loại Heroin, các mảnh nilon, giấy bạc gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành và đồ vật không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

- Tờ tiền 1000 đồng bị cáo sử dụng để cất giấu ma túy sẽ tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[6]. *Về án phí*: Bị cáo thuộc hộ nghèo tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí nên miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

*1. Căn cứ :*

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38; Điểm a khoản 1 điều 46; Điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự.

- Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Khoản 1 điều 293; Điều 299; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

*2. Tuyên bố*: Bị cáo Lò Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

*3. Hình phạt*: Xử phạt bị cáo Lò Văn L 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/12/2023.

*4. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng*:

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì hoàn lại mẫu vật sau giám định, bên trong chứa 0,117g ma túy, loại Heroin, các mảnh nilon, giấy bạc gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước tờ tiền mệnh giá 1000 đồng.

5. *Về án phí*: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn L.

6. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Bùi Vũ Thu Giang***